TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04 -3- 2025

V/v: Ly hôn giữa bà Y và ông K

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Ông Tô Tuấn Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 216/2024/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐST- HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2025, quyết định hoãn phiên toà số 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Y, sinh năm 1979 – *Đề nghị giải quyết vắng mặt*

Bị đơn: ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1967 – *Vắng mặt*

Đều có địa chỉ: thôn TM, xã ML, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nhận ngày 22/10/2024, bản tự khai 07/11/2024, đơn đề nghị ngày 13/01/2025 nguyên đơn là bà Vũ Thị Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn K đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã ML vào ngày 11/3/1997. Sau khi kết hôn, bà và ông Kiên làm nông nghiệp, cư trú tại thôn TM, xã ML, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Mâu thuẫn giữa hai bên phát sinh từ nguyên nhân do tính tình không hợp nên bà và ông K chung sống nhưng không hạnh phúc. Năm 2009, vì điều kiện kinh tế nên bà đi làm ăn xa, thường xuyên vắng nhà nên tình cảm vợ chồng mỗi ngày một xa cách. Bà và ông K không chung đụng kinh tế, việc ai người ấy làm không hỏi han chia sẻ, không chung đụng

kinh tế. Thỉnh thoảng bà về thăm nhà nhưng, chủ yếu về bên quê ngoại ở xã TT, huyện Thái Thuỵ không chung sống cùng ông K tại thôn TM, xã Mỹ Lộc. Do tình trạng hôn nhân vợ chồng giữa bà và ông K đã nhiều năm không cùng chung sống, không gắn bó, tình cảm không còn nên nay bà đề nghị Toà án giải quyết ly hôn ông Kiên

Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà và ông K có hai con chung là Nguyễn Văn K, sinh năm 1998 và Nguyễn Thị L, sinh năm 2005 đều đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân xã ML. Cả hai con chung đều trên 18 tuổi, hiện đã đi làm ăn lao động xa, khỏe mạnh bình thường nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Về việc phân chia tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Toà án giải quyết về phân chia tài sản chung. Bà và ông K không nợ ai nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết về nợ chung.

Ông Nguyễn Văn K đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên không thu thập được ý kiến của ông K về vụ án

Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã ML ngày 07/01/2025 có nội dung: Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K đăng ký kết hôn tại UBND xã ML vào ngày 11/3/1997. Sau khi kết hôn, bà Y và ông K làm nông nghiệp, cư trú tại thôn Tân Minh, xã ML, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Mâu thuẫn giữa hai bên phát sinh từ nguyên nhân do tính tình không hợp, do bà Y thường xuyên đi làm ăn vắng nhà, khi về quê chủ yếu về bên quê ngoại tại xã TT chứ không chung sống với ông K tại thôn TM, xã Mỹ Lộc. Do tình trạng hôn nhân vợ chồng giữa bà Yến và ông K đã nhiều năm mâu thuẫn nên đề nghị Toà án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết ly hôn theo quy định. Địa chỉ nơi cư trú và sinh sống hiện tại của ông Nguyễn Văn K ở tại thôn TM, xã ML, huyện Thái Thuỵ, tỉnh Thái Bình là đúng. Ông K đi làm thợ xây ở các xã lân cận, sáng đi tối về thường xuyên vắng nhà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Vũ Thị Y ly hôn ông Nguyễn Văn K; Về con chung: Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K có hai con chung là Nguyễn Văn K1, sinh năm 1998 và Nguyễn Thị L, sinh năm 2005, cả hai con chung đều trên 18 tuổi nên không đặt ra việc giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Về tài sản chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bà Vũ Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Vũ Thị Y là nguyên đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Nguyễn Văn K là bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã ML, huyện TT, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/3/1997, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống mâu thuẫn phát sinh từ nguyên nhân do tính tình không hợp, do điều kiện làm ăn kinh tế mỗi người sống một nơi không chia sẻ, không quan tâm đến nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Ông Nguyễn Văn K biết rõ bà Vũ Thị Y yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng bỏ mặc không đến làm việc nên không có giải pháp nào hoà giải để ông Kiên và bà Yến đoàn tụ. Xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã ML về tình trạng hôn nhân giữa bà Yến và ông Kiên có nội dung phù hợp với lời khai của bà Yến. Vì vậy có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa Y và ông K mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho bà Vũ Thị Y ly hôn ông Nguyễn Văn K.

[2.2]. *Về việc nuôi dưỡng con chung*: Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K có hai con chung là Nguyễn Văn K, sinh năm 1998 và Nguyễn Thị L, sinh năm 2005. Cả hai con chung đều trên 18 tuổi, khỏe mạnh bình thường nên không đặt ra việc giải quyết trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung*: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Bà Vũ Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Vũ Thị Y ly hôn ông Nguyễn Văn K.

2.Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K có hai con chung là Nguyễn Văn K, sinh năm 1998 và Nguyễn Thị L, sinh năm 2005. Cả hai con chung đều trên 18 tuổi, khoẻ mạnh bình thường nên không đặt ra việc giải quyết trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Vũ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai số 0004336 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Bà Vũ Thị Y đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bà Vũ Thị Y và ông Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hương Lan

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã ML huyện TT, tỉnh Thái Bình;;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Thái Thuy;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ